

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2021/HS-ST

Ngày: 25/6/ 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Thái Thiên Lương

Bà: Trần Thị Phúc Tuệ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST- HS ngày 11/6/2021, đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn A , sinh ngày: 20/9/1988; tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đạm Th , xã Thạch H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đoàn Văn A, con bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân H, sinh ngày: 10/4/1995; tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đức Ph, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Hồ , con bà Nguyễn Thị Kim T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trung Đ, sinh ngày: 20/02/1991, tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đạm Th, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: Không ; Trình

độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn M, con bà Trần Thị X; Vợ, con: Chưa có, tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tiến H sinh ngày: 07/10/1997, tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đạm Th, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Xuân H, con bà Cao Thị L; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

5. Cao Thế H, sinh ngày 21/9/1997 tại huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đạm Th, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn : 10/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do; con ông: Cao Xuân L, con bà : Trần Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 17/02/2021, Đoàn Văn A, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H, Cao Thế H cùng ở thôn Đạm Th, xã H, huyện Tuyên Hóa và Nguyễn Xuân H ở thôn Đức Ph, xã H, huyện Tuyên Hóa đi chơi đám cưới của một người bạn tại thôn Đạm Th, xã H, huyện Tuyên Hóa. Tại đám cưới, Anh rủ đi đánh bạc, thì tất cả đồng ý và cùng nhau đến khu vực công trình đang xây dựng trường Mầm Non Huyền Th, thuộc thôn Đạm Th, xã H, huyện Tuyên Hóa để đánh bạc. Khi đến tại vị trí nghỉ cầu thang giữa tầng 1 và tầng 2 của trường Mầm Non Huyền Thủy, A, H, Đ, H và H thấy có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 chiếu cói có nhiều họa tiết nên sử dụng làm công cụ để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, thắng thua bằng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Luật đánh được quy ước như sau: Mỗi người được chia ba lá bài, ai thắng ván trước là người chia bài (được gọi là cái). Sau khi chia bài, không để người khác biết bài trên tay rồi tiến hành đặt cược sau đó sẽ lật bài. Ai có ba lá bài cao nhất là người thắng, lá bài cao nhất sẽ là Sam, ví dụ: AAA, 333, 555... trong đó sam AAA là cao nhất đến sam 222 là thấp nhất. Tiếp đến là Liêng (ba lá bài liên tiếp nhau theo thứ tự A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2) cao nhất là QKA, thấp nhất là

A23, tiếp đến là ba tây (ba lá bài có hình người gồm J, Q, K). Sau đó đến tính điểm ba lá bài cộng lại với nhau. Cao nhất là 09 điểm, thấp nhất là 0 điểm, (lá bài J, Q, K là 0 điểm, A là 1 điểm). Nếu các lá bài giống nhau thì tính theo chất (trong đó chất cơ cao nhất, rồi đến rô, chuồn, chất bích là thấp nhất). Mỗi người đặt trước cho mỗi ván đánh số tiền 50.000đ gọi là Mậu, người chia bài là cái được quyền tổ trước, số tiền được tổ dưới 02 triệu đồng cho mỗi ván. Sau đó lật bài ai cao nhất là người thắng và được lấy toàn bộ số tiền trong ván đó. Đến 21 giờ cùng ngày Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện và bắt quả tang Đoàn Văn A Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H, Cao Thế H, Nguyễn Xuân H đang đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.500.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ trên người Đoàn Văn A số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Trung Đ số tiền 6.300.000 đồng, Nguyễn Tiến H số tiền 2.400.000 đồng. A, Đ và H khai nhận số tiền mang theo nhằm sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 19.700.000 đồng. Quá trình đánh bạc có hai người ngồi xem là Phạm Duy Kh ở xã H, huyện Tuyên Hóa và Hoàng Văn N ở xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã tạm giữ:

- Số tiền 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu tại chiếu bạc.
- 52 lá bài tứ lơ khơ, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc chiếu cói, có nhiều họa tiết, kích thước (1.95 x 1.35) m, đã qua sử dụng.
- Số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu tại Đoàn Văn A.
- Số tiền 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu tại Nguyễn Trung Đ.
- Số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu tại Nguyễn Tiến H.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKSTH-HS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố các bị cáo : Đoàn Văn A Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H, Cao Thế H, Nguyễn Xuân H về tội : “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đã xem xét đánh giá vị trí, vai trò và tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Đoàn Văn Anh từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ..

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 09 đến 12 tháng tạm giam không giam giữ.

Xử phạt Cao Thế H từ 09 đến 12 tháng tạm giam không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt của các bị cáo tính từ ngày tuyên án, các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 23/02/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 19.700.000 đồng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tu lơ khơ; 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng.

Án phí : Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh, điều, khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận vào ngày 17/02/2021, các bị cáo : Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam với hình thức đánh “Liêng”. Trong số các bị cáo thì bị cáo Đoàn Văn A là người khởi xướng rủ Cao Thế H đi đánh bạc, sau đó có Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ và Nguyễn Tiến H cùng tham gia đánh bạc. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 19.700.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tuyên Hóa và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo.

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là gây nguy hại nghiêm trọng cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại khu vực, ảnh hưởng đến cuộc sống của bà con nhân dân tại địa phương. Các bị cáo là những người đã trưởng thành, có trình độ văn hoá, có đầy đủ năng lực hành vi và khả năng nhận thức, biết được việc đánh bạc là trái phép, dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật cấm. Mặt khác tệ nạn đánh bạc đã gây ra nhiều tác hại và hệ lụy cho xã hội nói chung cũng như cho gia đình và chính bản thân các bị cáo nói riêng. Tuy nhiên vì muốn thu lợi bất chính mà không phải bỏ sức lao động của mình nên các bị cáo đã bất chấp và coi thường pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã lợi dụng khu vực đang xây dựng công trình trường mầm non Huyện Thủy, thuộc thôn Đạm Th, xã H là nơi vắng người qua lại vào lúc chiều tối để đánh bạc và sát phạt nhau bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm thu lợi bất chính từ tiền của người khác.

Xét vai trò vị trí của mỗi bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia đánh bạc, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cụ thể trước với nhau nên đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, không có tổ chức. Trong số các bị cáo thì bị cáo Đoàn Văn A là người khởi xướng, chủ động rủ rê bị cáo Cao Thế H và các bị cáo đi đánh bạc. Các bị cáo Nguyễn Xuân Hạnh, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H đã tích cực, hưởng ứng việc đánh bạc và sát phạt nhau thắng, thua bằng tiền để thu lợi bất chính. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm với mức hình phạt tương xứng vai, trò, vị trí của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng từng bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn cờ bạc trong toàn xã hội nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Đoàn Văn A có bố là ông Đoàn Văn A là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang đã hoàn thành nhiệm vụ phục vụ Quân Đội Nhân Dân Việt Nam và Huân chương kháng chiến hạng Ba đã hoàn thành nhiệm vụ quốc tế giúp cách mạng Campuchia. Bị cáo Nguyễn Trung Đ có bố là ông Nguyễn Văn M và mẹ là Trần Thị X có giấy chứng nhận đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Mặt khác mẹ bị cáo Đức có giấy chứng nhận là người được hưởng chính sách như thương binh, thương tật hạng 4/4. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 cho tất cả các bị cáo và áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo Đoàn Văn A và Nguyễn Trung Đ để tương ứng với tình tiết giảm nhẹ mà mỗi bị cáo được hưởng.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 36 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đã đủ

tính nghiêm minh để giáo dục các bị cáo trở thành người tiến bộ và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo có nghề nghiệp đều làm ruộng và lao động tự do, mức thu nhập thấp, không ổn định, vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt là phù hợp.

Liên quan trong vụ án này có Phạm Duy K và Hoàng Văn N cũng có mặt tại hiện trường khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên quá trình điều tra đã làm rõ Khánh và Nam chỉ ngồi xem không tham gia đánh bạc nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Duy K và Hoàng Văn N.

Đối với 03 người đàn ông bỏ chạy khi Công an tiến hành bắt quả tang tại chiếu bạc. Cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã tiến hành điều tra, xác minh thông tin nhưng không xác định được danh tính và địa chỉ của 03 người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét thấy số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là: 19.700.000 đ (Mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng), cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với vật chứng 52 (năm mươi hai) lá bài tu lơ khơ đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc chiếu cói có nhiều họa tiết đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng để phạm tội. Tuy nhiên không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp và không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H phạm tội : “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn A 20 (hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ 06 (sáu) ngày (từ ngày 18/02/2021 đến 23/02/2021), quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 19 tháng 12 ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 16 (mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ 06 (sáu) ngày (từ ngày 18/02/2021 đến 23/02/2021), quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Hình

phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 15 (mười lăm) tháng 12 ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 13 (mười ba) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ 06 (sáu) ngày (từ ngày 18/02/2021 đến 23/02/2021), quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 12 (mười hai) tháng 12 (mười hai) ngày.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ 06 (sáu) ngày (từ ngày 18/02/2021 đến 23/02/2021), quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) tháng 12 (mười hai) ngày.

Xử phạt bị cáo Cao Thế H 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị bắt tạm giữ 06 (sáu) ngày (từ ngày 18/02/2021 đến 23/02/2021), quy đổi thành 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) tháng 12 (mười hai) ngày.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo kể từ ngày cơ quan, tổ chức giao giám sát giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H về cho Ủy ban nhân dân xã H và giao bị cáo Nguyễn Xuân H về cho ủy ban nhân dân xã Đức H, huyện H, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 19.700.000đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng). Hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuyên Hóa theo Ủy nhiệm chi số tài khoản 3949.0.9042481.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Ngày 12/5/2021.

Tịch thu tiêu hủy 52 (năm mươi hai) lá bài tu lơ khơ đã qua sử dụng. 01 (một) chiếc chiếu cói có nhiều hoạ tiết đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa và có các đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa ngày 12 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí: Các bị cáo Đoàn Văn A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Trung Đ, Nguyễn Tiến H và Cao Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Tuyên bố các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. đối với người có mặt hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ đối với người vắng mặt

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- các bị cáo, những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

Đoàn Thị Bích Thủy

